

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QUẬN TÂY HỒ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 190/2020/HS-ST

Ngày: 28/10/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Tuyết Mai

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tỉnh

Ông Nguyễn Văn Lịch

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thanh Huế - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 198/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2020/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Việt T Sinh năm: 1982; Nơi ĐKNKTT: B tầng C nhà D tầng tập thể thông tấn xã V – phường B – quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội; Nơi ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố là : Nguyễn Phan Mạnh Hồng (đã chết); Mẹ là : Nguyễn Thị Q, sinh năm 1956; Con: Nguyễn Hoàng T A, sinh năm 2018; Theo danh bản, chỉ bản số 273 ngày 30/6/2020 do công an quận Tây Hồ và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích ,bản án số 335 ngày 29/11/2018 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 20 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2020 .

Nhân thân :

- Bản án số 298 ngày 17/8/2004 Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xử phạt 1 năm 8 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, tài sản trộm cắp là 02 chiếc nhẫn vàng tây trị giá 800.000 đồng. Ra trại ngày 06/1/2005. Xác minh thi hành án đối với phần án phí hình sự, án phí bồi thường dân sự và bồi thường dân sự bị

cáo T phải thi hành . Chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng kiểm tra kho lưu trữ hồ sơ không thể hiện hồ sơ thi hành án của Nguyễn Việt T , không có căn cứ để cung cấp xác minh. Xác định đã xóa án tích.

- Năm 1998 gây rối trật tự công an phường Hàng Trống phạt cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự.

- Năm 2006 công an Phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng bắt đi cai nghiện 24 tháng.

- 30/ 12 /2012 công an phường Ô Chợ Dừa xử phạt hành chính theo quyết định số 5580

- 30/ 12 /2012 công an phường Phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng bắt đi cai nghiện 24 tháng.

Bị bắt quả tang ngày 24/6/2020

(Có mặt tại phiên Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt lại như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/6/2020, Nguyễn Việt T đi xe máy Honda Vision Biển kiểm soát 29B1- 791.44 từ Bạch Đằng đến cửa khẩu Phúc Tân - Hoàn Kiếm - Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp và mua 01 túi nilong màu trắng có dán băng dính đen bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. T cầm gói ma túy dán vào bên trong ống quần bên phải điều khiển xe đến quán bánh giò tại địa chỉ số 5 Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Khi đến nơi thì T bị tổ công tác công an phường Thụy Khuê kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, T không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên đã bị công an lập biên bản và đưa về trụ sở công an phường Thụy Khuê làm việc.

Tại trụ sở cơ quan công an phường Thụy Khuê, qua khám người, cơ quan công an đã phát hiện trong ống quần T có giấu 01 gói nilon dán băng dính màu đen. T khai nhận đó là ma túy đá.

Tại cơ quan điều tra, T khai báo toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai phù hợp với nhân chứng và chứng cứ, tài liệu thu thập trong hồ sơ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy hiệu Honda Vision BKS 29B1 – 791.44, số máy: JF66E0697728, số khung: 5817GY697711; 120.000.000 đồng; 01 điện thoại di động màu ghi hiệu Iphone đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu đen hiệu Iphone đã qua sử dụng; 01 gói nilong màu trắng dán băng dính đen, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Bản kết luận giám định số 5092 của phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố Hà Nội ngày 01/7/2020 xác định: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông màu trắng dán băng dính đen ở một mặt là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,653 gam.

Phiếu xét nghiệm nước tiểu của T ngày 24/6/2020 cho kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Đối với chiếc xe máy màu đen mang biển kiểm soát 29B1 - 791.44 (đã qua sử dụng), cơ quan điều tra đã T hành xác minh xác định chiếc xe là T mượn của mẹ là bà Nguyễn Thị Quỳnh, sinh năm 1956, địa chỉ: 306 tầng 3 nhà 3 tầng TTTTX Việt Nam, phường Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Bà Quỳnh mua của anh Nguyễn Xuân Hà, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: P401 A2 tập thể hồ Ngọc Khánh, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. T hành tra cứu xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Bản kết luận giám định số 7485 ngày 23 tháng 8 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận số máy số khung là nguyên thủy;

Đối với số tiền 120.000.000 đồng cơ quan điều tra T hành thu giữ của T , T và bà Quỳnh khai là tiền bà Quỳnh đưa để đi gửi tiết kiệm;

Kiểm tra 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của T , không có thông tin liên quan đến vụ án. T khai là mượn của bà Quỳnh;

Cơ quan điều tra ghi lời khai của bà Nguyễn Thị Quỳnh là mẹ của T , bà Quỳnh cũng khai trùng khớp với lời khai của T . Do vậy, cơ quan điều tra đã T hành trao trả chiếc xe máy Honda Vision Biển kiểm soát 29B1- 791.44, số tiền 120.000.000 đồng và 02 chiếc điện thoại di động cho bà Quỳnh.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T , Cơ quan điều tra đã T hành xác minh nhưng không rõ tên tuổi địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Bản Cáo trạng số 190/CT-VKSTH ngày 02 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận và khẳng định: Ngày 24/6/2020 bị cáo có hành vi mua bán 0,653 gam ma túy loại Methamphetamine mục sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác . Khi bị cáo đến số 5 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội bị tổ công tác công an phường Thụy Khuê bắt quả tang cùng vật chứng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Qua xét hỏi, thẩm vấn tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Việt T , phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo T từ 28 đến 34 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo : Khoảng 15h30ph ngày 24/6/2020, tại trước số 5 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội, Nguyễn Việt T có hành vi tàng trữ trái phép 0,653 gam là ma túy loại Methamphetamine, mục sử dụng đã bị tổ công tác công an phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ là đúng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, tăng nguy cơ lây nhiễm các bệnh HIV-AIDS và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm khác. Bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Nhân thân bị cáo có 1 tiền án đã được xóa án tích, 04 tiền sự đã hết thời hiệu, 01 tiền án chưa được xóa án tích , phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm , thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

Khi lượng hình hội đồng xét xử xem xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo , tỏ ra ăn năn hối cải nên cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51.

[3] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ gồm 01 bao niêm phong dán kín, tại các mép của bao niêm phong có chữ ký của Nguyễn Việt T và chữ ký của giám định viên ,dấu của cơ quan cảnh sát điều tra.

[4] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt T phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Nguyễn Việt T 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2020

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ gồm 01 bao niêm phong dán kín, tại các mép của bao niêm phong có chữ ký của Nguyễn Việt T và chữ ký của giám định viên ,dấu của cơ quan cảnh sát điều tra. *(Toàn bộ tang vật hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ ngày 01/10/2020)*

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 22 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ các Điều 331, điều 333, điều 336, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND Q Tây Hồ
- Công an quận Tây Hồ
- Chi cục THADS quận Tây Hồ
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Tuyết Mai